

I. TRẮC NGHIỆM (5.0 ĐIỂM):

Câu 1. Trong phong trào cách mạng 1919 đến 1930 có các khuynh hướng cách mạng

- A. tư sản và vô sản.
- B. phong kiến và tư sản.
- C. phong kiến, tư sản, vô sản.
- D. phong kiến và vô sản.

Câu 2. Trong những năm 1919-1923, tư sản Việt Nam có hoạt động nào dưới đây?

- A. Thành lập một số nhà xuất bản tiên bộ.
- B. Thành lập Đảng Thanh niên.
- C. Đấu tranh chống độc quyền cảng Sài Gòn.
- D. Xuất bản tờ báo Hữu thanh.

Câu 3. Dưới hai tầng áp bức bóc lột của đế quốc Pháp và phát xít Nhật, lực lượng xã hội nào dưới đây *không* bị ảnh hưởng?

- A. Trung tiêu địa chủ và tiểu tư sản.
- B. Đại địa chủ và tư sản mại bản.
- C. Tiểu tư sản và tư sản dân tộc.
- D. địa chủ và phú nông.

Câu 4. Điểm khác biệt căn bản của phong trào dân chủ 1936-1939 so với phong trào cách mạng 1930-1931 là

- A. hình thức đấu tranh quyết liệt và triệt để hơn.
- B. quy mô phong trào rộng lớn trên cả nước.
- C. lôi cuốn đông đảo quần chúng nhân dân tham gia.
- D. không sử dụng đấu tranh vũ trang

Câu 5. Yêu cầu số một của nông dân Việt Nam trong thời thuộc địa là

- A. ruộng đất.
- B. các quyền tự do, dân sinh dân chủ.
- C. độc lập dân tộc.
- D. độc lập dân tộc và ruộng đất dân cày.

Câu 6. Hoạt động của các tổ chức cộng sản ở Việt Nam năm 1929 có ý nghĩa gì?

- A. Thúc đẩy sự ra đời của Đảng Cộng sản Đông Dương.
- B. Đưa phong trào công nhân phát triển từ tự phát lên tự giác.
- C. Chuẩn bị trực tiếp về mặt tổ chức cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.
- D. Giải phóng dân tộc Việt Nam khỏi ách thống trị của đế quốc tay sai.

Câu 7. Yếu tố nào là điều kiện khách quan thuận lợi để Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam diễn ra nhanh chóng và ít đổ máu?

- A. Sự chuẩn bị chu đáo về mọi mặt.
- B. Phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh.
- C. Nhân dân đã sẵn sàng nổi dậy .
- D. Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng.

Câu 8. Thất bại của cuộc khởi nghĩa Yên Bái (1930) do Việt Nam Quốc dân Đảng lãnh đạo đã để lại bài học nào cho lịch sử dân tộc Việt Nam?

- A. Khởi nghĩa thắng lợi phải có sự chuẩn bị chu đáo và chớp đúng thời cơ.
- B. Kiên quyết phát động nhân dân đứng lên giành chính quyền khi kẻ thù đàn áp.
- C. Thành lập mặt trận dân tộc thống nhất để tập hợp rộng rãi nhân dân Bắc Kỳ.

D. Phải tăng cường hơn nữa việc tập hợp binh lính người Việt trong quân đội Pháp.

Câu 9. Nguyên nhân quan trọng nhất dẫn đến thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 là do

A. có quá trình chuẩn bị trong suốt 15 năm của Đảng.

B. Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện.

C. tầng lớp trung gian ngã hẳn về phía cách mạng.

D. sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản.

Câu 10. Tuyên ngôn Độc lập của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa có đoạn: “*Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập*”. Đoạn trích trên khẳng định

A. quyền tự quyết của dân tộc Việt Nam.

B. quyết tâm bảo vệ chủ quyền của nhân dân Việt Nam.

C. quyền bình đẳng của dân tộc Việt Nam.

D. chủ quyền của dân tộc ta trên phương diện pháp lý và thực tiễn.

Câu 11. Tính chất điển hình của cuộc Cách mạng tháng Tám 1945 ở Việt Nam là

A. cách mạng giải phóng dân tộc

B. cách mạng dân tộc dân chủ.

C. cách mạng xã hội chủ nghĩa.

D. cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

Câu 12. Trong cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945, nhân dân ta đã sử dụng lực lượng cách mạng nào để đập tan bộ máy thống trị của kẻ thù?

A. Chính trị và vũ trang.

B. Hải - lục - không quân.

C. Bộ đội chính quy, dân quân du kích.

D. Bộ đội địa phương.

Câu 13. Nội dung nào là mục đích hoạt động của các tổ chức cộng sản (1929) ở Việt Nam?

A. Góp phần giải quyết vấn đề đường lối cứu nước.

B. Góp phần mở rộng số lượng thành viên khắp cả nước.

C. Tổ chức và lãnh đạo nhân dân đấu tranh giải phóng dân tộc.

D. Góp phần vào sự thắng thế của khuynh hướng cứu nước vô sản.

Câu 14. Cách mạng Việt Nam thời kì 1930-1945 thực hiện nhiệm vụ chủ yếu nào dưới đây?

A. Bảo vệ thành quả Cách mạng tháng Tám 1945.

B. Kháng chiến, kiến quốc

C. Dân tộc, dân chủ

D. Xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc

Câu 15. Phong trào dân chủ 1936-1939 **không** có nội dung nào?

A. Xuất bản nhiều tờ báo công khai

B. Tổ chức mít tinh, đón rước

C. Tổ chức nhân dân họp bàn đưa dân nguyện

D. Đánh đuổi phát xít Nhật

Câu 16. Sự kiện nào khẳng định Nguyễn Ái Quốc hoàn toàn tin tưởng đi theo con đường cách mạng vô sản?

A. Tham gia sáng lập Hội liên hiệp thuộc địa.

B. Tham dự Đại hội lần thứ V của Quốc tế Cộng sản.

C. Đọc bản Sơ thảo luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lênin.

D. Bỏ phiếu tán thành Quốc tế cộng sản, tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp.

Câu 17. Sự khác nhau cơ bản giữa Cương lĩnh chính trị đầu tiên và Luận cương chính trị của Đảng năm 1930 là xác định

A. đường lối, nhiệm vụ cách mạng.

B. nhiệm vụ, lực lượng cách mạng.

C. lực lượng, lãnh đạo cách mạng.

D. lãnh đạo, mối quan hệ của cách mạng.

Câu 18. Sau khi quân Pháp ở Đông Dương đầu hàng phát xít Nhật, Nhật vẫn giữ nguyên bộ máy thống trị cũ của Pháp ở đây vì

- A. Nhật muốn giữ mối quan hệ hòa hảo với Pháp
- B. Nhật chưa đủ sức đuổi hoàn toàn quân Pháp khỏi Đông Dương
- C. Nhật dùng bộ máy đó để vơ vét bóc lột nhân dân Đông Dương
- D. Pháp đã đầu hàng và muốn liên minh với Nhật.

Câu 19. Sự kiện nào chứng tỏ Đảng Cộng sản Đông Dương đã hoàn chỉnh chủ trương chuyên hướng đấu tranh cách mạng Việt Nam?

- A. Hội nghị Trung ương lần thứ 6 (tháng 11/1939).
- B. Hội nghị Trung ương lần 8 (tháng 5/1941).
- C. Hội nghị toàn quốc (13-15/8/1945).
- D. Đại hội quốc dân Tân Trào (16-18/8/1945).

Câu 20. Mục tiêu đấu tranh của nhân dân Đông Dương trong những năm 1936-1939 là

- A. bảo vệ hòa bình và an ninh thế giới.
- B. tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít.
- C. độc lập dân tộc và ruộng đất dân cày.
- D. tự do, dân sinh, dân chủ, cơm áo và hòa bình.

II. TỰ LUẬN (5.0 ĐIỂM)

Câu 1 (2,5 điểm)

Trình bày sự ra đời và hoạt động của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.

Câu 2 (2,5 điểm)

Trình bày điều kiện bùng nổ và ý nghĩa của phong trào “Đồng khởi” (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam.

.....**Hết**.....

